TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: Quản trị chuỗi cung ứng

Trình độ đào tạo: Đại học

1. THÔNG TIN CHUNG

- Tên học phần (tiếng Việt): Quản trị chuỗi cung ứng
- Tên học phần (tiếng Anh): Supply Chain Management
- Mã môn học: 001370
- Thuộc khối kiến thức: Kiến thức chuyên ngành
- Khoa/Bộ môn phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh/ Bộ môn Quản trị kinh doanh thương mại
- Giảng viên phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Huyền
  Email: nthuyen@uneti.edu.vn;
  Phòng làm việc: P805, Nhà HA10, Cơ sở Lĩnh Nam
- Giảng viên tham gia giảng dạy: ThS. Nguyễn Thị Hoài, ThS. Nguyễn Phương Linh, ThS. Trần Huy Bình, ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoa, Ths. Nguyễn Thúy Hải
- Số tín chỉ: 3(39, 12, 15x3)
  - Số tiết Lý thuyết: 39 tiết
  - Số tiết TH/TL trên lớp: 12 tiết
    39+12/2 = 15 tuần x 3 tiết/tuần
  - Số tiết Tự học: 90 giờ
- Tính chất của học phần: Tự chọn
- Điều kiện tham dự học phần:
  - Học phần tiên quyết: Quản trị sản xuất
  - Học phần song hành: Quản trị chất lượng, quản trị dự án
  - Điều kiện khác: Không

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Quản trị chuỗi cung ứng là học phần tự chọn thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về chuỗi cung ứng; các thành phần của chuỗi cung ứng và những đóng góp của các thành phần này vào hoạt động chung của chuỗi cung ứng; những chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động của một chuỗi cung ứng, ý nghĩa của công nghệ thông tin trong hoạt động của chuỗi, từ đó người học có thể hiểu quản trị chuỗi cung ứng như một nghề chuyên môn và có vai trò rất quan trọng để nâng cao lợi thế cạnh tranh của

doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển kinh tế và xu thế hội nhập quốc tế trên thế giới hiện nay. Học phần tập trung nghiên cứu sâu về các thành phần của chuỗi cung ứng bao gồm hoạch định, cung ứng và thu mua, sản xuất và phân phối; logistics và vai trò của logistics trong chuỗi cung ứng; các nhóm chỉ số đo lường hiệu quả chuỗi cung ứng.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mã mục tiêu	Mô tả Học phần này trang bị cho sinh viên:	CĐR của CTĐT
G1	Kiến thức về chuỗi cung ứng, các thành phần của chuỗi cung ứng và vai trò từng thành phần trong chuỗi cung ứng	1.3.1; 1.3.3; 1.3.4
G2	Khả năng phân tích và đưa ra các quyết định phù hợp về các hoạt động chuỗi, phân tích các chỉ số hiệu quả của một chuỗi cung ứng, quyết định sử dụng và vận hành các chức năng thuộc hoạt động logistics.	2.1.2; 2.1.3; 2.1.4; 2.2.1; 2.2.2; 2.2.3
G3	Tạo lập ý thức và thói quen tự nghiên cứu, liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn để đánh giá hoạt động chuỗi của một doanh nghiệp	3.1.2; 3.2.1; 3.2.2

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mã CĐR	Mô tả CĐR học phần *Sau khi học xong môn học này, người học có thể:*
G1	**Về kiến thức**
G1.1	*Hiểu được các nội dung quan trọng của quản trị chuỗi cung ứng, vai trò và xu hướng phát triển của quản trị chuỗi cung ứng trong môi trường kinh doanh hiện đại*
G1.2	*Xác định được mức phối hợp tối ưu giữa các hoạt động thuộc quy trình chuỗi cung ứng bao gồm hoạch định, sản xuất, thu mua, phân phối trong đó đi sâu hơn là hoạt động logistics trong chuỗi.*
G1.3	*Xác định được tầm quan trọng của tồn kho trong toàn bộ chuỗi cung ứng, thiết lập được mức tồn kho tối ưu và hiệu quả; mối quan hệ giữa thông tin và chuỗi cung ứng, chỉ số về đo lường hiệu quả chuỗi cung ứng và ý nghĩa từng nhóm chỉ số trong việc đánh giá hiệu quả một chuỗi cung ứng*
G2	**Về kỹ năng**
G2.1	*Thực hiện phân tích và đưa ra các quyết định phù hợp trong công tác hoạch định, thu mua, sản xuất, phân phối.*
G2.2	*Vận dụng phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng, dạng tồn kho trong chuỗi và định lượng được lượng đặt hàng tối ưu trong hoạt động chuỗi cung ứng.*
G2.3	*Phát triển kỹ năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin, kỹ năng*

	thuyết trình và làm việc nhóm
G3	**Thái độ và trách nhiệm nghề nghiệp**
G3.1	*Rèn luyện thái độ nghiêm túc trong học tập, hăng say học tập, học tập một cách sáng tạo, tác phong chuyên nghiệp trong cuộc sống và trong công việc.*
G3.2	*Tích cực cập nhật, phát triển và vận dụng các kiến thức quản trị chuỗi cung ứng hiện đại một cách sáng tạo và linh hoạt trong công việc*

5. NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TH/ TL	Hoạt động dạy và học	Tài liệu học tập, tham khảo
1	**CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG (CCU)** **1.1. Khái quát về quản trị chuỗi cung ứng (CCU)** *1.1.1. Khái niệm chuỗi cung ứng và quản trị CCU* *1.1.2. Mục tiêu của CCU* *1.1.3.Thành phần CCU* *1.1.4. Đối tượng tham gia trong CCU* *1.1.5. Chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng*	3	0	**Hướng dẫn:** Giảng viên giới thiệu đề cương, tài liệu học tập, phương thức đánh giá và phương pháp nghiên cứu học phần, hướng dẫn kế hoạch học tập; Xây dựng các nhóm học tập, hướng dẫn nhiệm vụ và giao đề bài tập lớn. **Dạy:** Thuyết giảng nội dung chính, cho ví dụ minh họa, đặt câu hỏi, cho câu hỏi thảo luận ôn tập. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu buổi sau (nội dung: lịch sử hình thành và phát triển chuỗi cung ứng, những vấn đề chính trong chuỗi cung ứng, triển vọng chuỗi trong tương lai);	[1,tr7÷23] [3,tr3÷10] [5, tr2÷11] [6,tr25÷38] [7,tr13÷53]
2	**1.2. Lịch sử phát triển của quản trị chuỗi cung ứng** *1.2.1. Quá trình hình thành và phát triển của CCU* *1.2.2.Những vấn đề chính trong quản trị CCU* *1.2.3. Triển vọng phát triển CCU trong tương lai*			**Dạy:** Thuyết giảng, đặt câu hỏi, hướng dẫn giải đáp thắc mắc của sinh viên, hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu. **Học ở lớp:** Nghe giảng, thảo luận, trả lời câu hỏi, nêu ý kiến và đặt câu hỏi phản biện. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu chương 2 (nội dung: quy	[1,tr24÷36] [3,tr12÷15] [5, tr11÷21] [6,tr25÷38] [7,tr13÷54]

Tuần	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TH/ TL	Hoạt động dạy và học	Tài liệu học tập, tham khảo
				trình chuỗi cung ứng: hoạch định & thu mua). Hoàn thành câu hỏi cuối chương 1.	
3	**CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH CHUỖI CUNG ỨNG: HOẠCH ĐỊNH VÀ THU MUA** **2.1. Hoạch định trong chuỗi cung ứng** *2.1.1. Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp - ERP* *2.1.2. Dự báo* *2.1.3. Lập kế hoạch tổng thể*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng, đặt câu hỏi, hướng dẫn giải đáp thắc mắc của sinh viên, hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu. **Học ở lớp:** Nghe giảng, thảo luận, trả lời câu hỏi, nêu ý kiến và đặt câu hỏi phản biện. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu tiếp theo của chương 2 (nội dung: cung ứng và mua hàng, thuê ngoài trong chuỗi cung ứng và nguồn cung ứng xanh).	[1,tr37÷53] [5,tr448÷543] [6,tr71÷96] [7,tr55÷89]
4	**2.2. Cung ứng và mua hàng** *2.2.1.Tìm nguồn cung ứng* *2.2.2. Thuê ngoài trong chuỗi cung ứng* *2.2.3. Nguồn cung ứng xanh*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng, cho ví dụ, hướng dẫn phân tích và giải quyết tình huống về sử dụng các phương pháp dự báo, cho bài tập. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, làm bài tập. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu nội dung chương 3 – Quy trình sản xuất và phân phối.	[1,tr54÷64] [5,tr423÷464] [6,tr97÷114] [7,tr55÷89]
5	**CHƯƠNG 3: QUY TRÌNH CHUỖI CUNG ỨNG: SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI** **3.1.Tổ chức sản xuất** *3.1.1. Qui trình sản xuất* *3.1.2. Bố trí các phương tiện sản xuất*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng nội dung chính, đặt câu hỏi, cho câu hỏi thảo luận ôn tập. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu tiế\p theo chương 3 – thiết kế mạng lưới phân phối.	[1,tr65÷75] [5,tr159÷211] [6,tr115÷132] [7,tr91÷118]
6	*3.1.3. Thiết kế sản phẩm trong sản xuất* *3.1.4. Điều độ sản xuất* *3.1.5. Quản lý nhà máy trong sản xuất*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng nội dung chính, đặt câu hỏi, cho câu hỏi thảo luận ôn tập. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, nêu câu hỏi phản biện,	[1,tr75÷87] [3,tr366÷461] [5,tr620÷654] [6,tr151÷188] [7,tr91÷117]

Tuần	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TH/ TL	Hoạt động dạy và học	Tài liệu học tập, tham khảo
	3.2. Thiết kế mạng lưới phân phối *3.2.1. Quản lý đơn hàng trong phân phối* *3.2.2. Kế hoạch phân phối* **3.3. Hệ thống kéo, đẩy và kéo-đẩy** *3.3.1. Chuỗi cung ứng đẩy* *3.3.2. Chuỗi cung ứng kéo* *3.3.3. Chuỗi cung ứng kéo-đẩy* *3.3.4. Xác định chiến lược chuỗi cung ứng thích hợp*			làm bài tập. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu nội dung chương 4: quản trị logistics trong chuỗi cung ứng.	
7	**Thảo luận và kiểm tra định kỳ chương 1, 2, và 3**	0	6	**Dạy:** Hướng dẫn sinh viên tổ chức thuyết trình, trình bày, thảo luận nhóm, phản biện chéo giữa các nhóm. **Học ở lớp:** Các nhóm cử đại diện thuyết trình, thảo luận nhóm, đặt câu hỏi phản biện về nội dung đề tài thảo luận; Mỗi sinh viên thực hiện bài kiểm tra định kỳ lần 1.	[1], [2], [3], [4], [5], [6], [7]
8	**CHƯƠNG 4: QUẢN TRỊ LOGISTICS TRONG CHUỖI CUNG ỨNG** **4.1. Khái niệm, vị trí, phân loại các hoạt động logistics trong ch uỗi cung ứng** *4.1.1. Khái niệm, vị trí logistics trong chuỗi cung ứng* *4.1.2. Phân loại các hoạt động logistics trong chuỗi cung ứng* **4.2. Các hoạt động logistics chức năng** *4.2.1. Dịch vụ khách hàng* *4.2.2. Hệ thống thông tin*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng nội dung chính, cho ví dụ phân tích về logistics và vai trò của logistic trong chuỗi, đặt câu hỏi, cho bài tập, giải đáp ý kiến cho sinh viên. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, thảo luận, trả lời câu hỏi, làm bài tập, nêu ý kiến thắc mắc. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu tiếp theo chương 4. Làm bài tập cuối chương.	[1,tr88÷108] [2,tr7÷tr30] [3,tr185÷345] [5,tr396÷421] [6,tr133÷150]
9	*4.2.3. Quản trị dự trữ* *4.2.4. Quản trị vận chuyển* *4.2.5. Quản trị kho hàng* *4.2.6. Quản lý vật tư mua hàng*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng, cho ví dụ, đặt câu hỏi, cho câu hỏi ôn tập, hướng dẫn sinh viên tự học. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi.	[1,tr109÷127] [2,tr7÷tr30] [3,tr185÷345] [5,tr396÷421] [6,tr133÷150]

Tuần	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TH/ TL	Hoạt động dạy và học	Tài liệu học tập, tham khảo
				Học ở nhà: Đọc trước tài liệu chương 5 (quản trị tồn kho trong chuỗi cung ứng); Hoàn thành câu hỏi cuối chương 5.	
10	**CHƯƠNG 5: QUẢN TRỊ TỒN KHO TRONG CHUỖI CUNG ỨNG** **5.1. Khái niệm, phân loại hàng tồn kho** *5.1.1. Khái niệm, mục đích của tồn kho* *5.1.2. Phân loại hàng tồn kho* **5.2. Các mô hình tồn kho** *5.2.1.Các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách tồn kho*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng, cho ví dụ phân tích, hướng dẫn giải đáp câu hỏi của sinh viên. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, nêu câu hỏi, làm bài tập. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu tiếp theo chương 5: các mô hình tồn kho	[1,tr110÷137] [2,tr177÷211] [3,tr425÷451] [5,tr247÷298] [7,tr261÷293]
11	*5.2.2. Các mô hình tồn kho*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng, cho ví dụ, đặt câu hỏi, cho câu hỏi ôn tập. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu chương 6 (nội dung: quản lý thông tin và hợp tác trong chuỗi cung ứng); Hoàn thành bài tập về tồn kho.	[1,tr134÷145] [3,tr124÷183] [4,tr333÷360]
12	**CHƯƠNG 6: QUẢN LÝ THÔNG TIN VÀ HỢP TÁC TRONG CHUỖI CUNG ỨNG** **6.1. Hiệu ứng Bullwhip (Hiệu ứng cái roi da)** *6.1.1. Khái niệm và hệ quả* *6.1.2. Nguyên nhân và giải pháp* **6.2. Chuỗi cung ứng phối hợp** *6.2.1. Khái niệm, vai trò việc cộng tác trong CCU* *6.2.2. Ứng dụng CPFR và sự hình thành hợp tác trong CCU*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng, cho ví dụ về phân tích hiệu ứng và nguyên nhân ảnh hưởng hiệu ứng này cho doanh nghiệp giả định, cho bài tập, hướng dẫn giải đáp ý kiến thắc mắc của sinh viên. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, làm bài tập, nêu câu hỏi. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu nội dung chương 6,7 – Hệ thống thông tin hỗ trợ trong chuỗi cung ứng, đo lường hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng.	[1,tr146÷155] [4,tr747÷tr761] [6,tr251÷305] [7,tr119÷216]

Tuần	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TH/ TL	Hoạt động dạy và học	Tài liệu học tập, tham khảo
13	**6.3. Hệ thống thông tin hỗ trợ chuỗi cung ứng** *6.3.1. Vai trò và chức năng của hệ thống thông tin trong CCU* *6.3.2. Những khuynh hướng mới ứng dụng trong chuỗi cung ứng* **CHƯƠNG 7: ĐO LƯỜNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUỖI CUNG ỨNG** **7. 1. Mô hình tương quan thị trường - chuỗi cung ứng**	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng nội dung chính, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên tự học, giải đáp câu hỏi của sinh viên. **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, thảo luận, trả lời câu hỏi, làm bài tập, nêu câu hỏi. **Học ở nhà:** Đọc trước tài liệu tiếp chương 7 (nội dung quản trị tồn kho);	[1,tr155÷166] [6,tr59÷76] [7,tr149÷252]
14	**7.2. Thang đo lường hiệu suất hoạt động** *7.2.1. Hệ thống đo lường dịch vụ khách hàng* *7.2.2. Hệ thống đo lường hiệu suất hoạt động nội bộ* *7.2.3. Hệ thống đo lường khả năng phản ứng linh hoạt trước biến động của cầu* *7.2.4. Hệ thống đo lường khả năng phát triển sản phẩm* **7.3. Các hoạt động thực hiện hiệu quả chuỗi cung ứng** *7.3.1. Hoạch định* *7.3.2. Tìm kiếm nguồn hàng* *7.3.3. Sản xuất* *7.3.4. Phân phối* **7.4. Thu thập và trình bày dữ liệu trong hoạt động cung ứng** *7.4.1. Ba cấp độ chi tiết của hệ thống dữ liệu* *7.4.2. Kho dữ liệu* *7.4.3. Xác định rõ vấn đề và tìm cơ hội thị trường* *7.4.4. Thị trường di chuyển* *7.4.5. Chia sẻ dữ liệu dọc theo chuỗi cung ứng*	3	0	**Dạy:** Thuyết giảng nội dung chính, cho ví dụ về các thang đo hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên tự học, giải đáp câu hỏi của sinh viên **Học ở lớp:** Nghe giảng, ghi chú, thảo luận, trả lời câu hỏi, làm bài tập, nêu câu hỏi thắc mắc. **Học ở nhà:** Hoàn thành câu hỏi và tập về các chỉ số đo lường chuỗi cung ứng; Tự hệ thống lại nội dung các kiến thức đã học các chương 4,5,6,7.	[1,tr167÷184] [6,tr59÷76] [7,tr149÷252]
15	**Thảo luận và kiểm tra định kỳ chương 4, 5, 6 và 7**	0	6	**Dạy:** Hướng dẫn sinh viên tổ chức thuyết trình, thảo	[1], [2], [3], [4], [5], [6], [7]

Tuần	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TH/ TL	Hoạt động dạy và học	Tài liệu học tập, tham khảo
				luận nhóm. **Học ở lớp:** Các nhóm cử đại diện thuyết trình, thảo luận nhóm, đặt câu hỏi phản biện về nội dung đề tài thảo luận; Mỗi sinh viên thực hiện bài kiểm tra định kỳ lần 2; Nộp bài tập lớn theo tình huống ứng dụng đã được giao.	

6. MA TRẬN LIÊN KẾT NỘI DUNG CHƯƠNG MỤC VỚI CHUẨN ĐẦU RA

Tuần	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần							
		G1.1	G1.2	G1.3	G2.1	G2.2	G2.3	G3.1	G3.2
	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG								
1	1.1 Khái quát về quản trị chuỗi cung ứng (CCU)	X							
2	1.2. Lịch sử phát triển của quản trị chuỗi cung ứng	X							
3	**CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH CHUỖI CUNG ỨNG: HOẠCH ĐỊNH VÀ THU MUA**								
	2.1. Hoạch định trong chuỗi cung ứng		X		X				
4	2.2. Cung ứng và mua hàng		X		X				
5	**CHƯƠNG 3: QUY TRÌNH CHUỖI CUNG ỨNG: SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI**								
	3.1.Tổ chức sản xuất		X		X				
6	3.2. Thiết kế mạng lưới phân phối		X		X				
	3.3. Hệ thống kéo, đẩy và kéo-đẩy		X		X				
7	**Thảo luận Chương 1, 2, 3**	X	X	X			X	X	X
8	**CHƯƠNG 4: QUẢN TRỊ LOGISTICS TRONG CHUỖI CUNG ỨNG**								
	4.1. Khái niệm, vị trí, phân loại các hoạt động logistics trong chuỗi cung ứng		X						
9	4.2. Các hoạt động logistics chức năng		X						
10	**CHƯƠNG 5: QUẢN TRỊ TỒN KHO TRONG CHUỖI CUNG ỨNG**								
	5.1. Khái niệm, phân loại hàng tồn kho			X		X			
11	5. 2. Các mô hình tồn kho			X		X			
12	**CHƯƠNG 6: QUẢN LÝ THÔNG TIN VÀ HỢP TÁC TRONG CHUỖI CUNG ỨNG**								
	6.1. Hiệu ứng Bullwhip (Hiệu ứng cái roi da)			X		X			

	6.2. Chuỗi cung ứng phối hợp			X		X			
	6.3. Hệ thống thông tin hỗ trợ chuỗi cung ứng			X		X			
13	**CHƯƠNG 7: ĐO LƯỜNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUỖI CUNG ỨNG**								
	7.1. Mô hình tương quan thị trường - chuỗi cung ứng				X				
14	7.2. Thang đo lường hiệu suất hoạt động				X		X		
	7.3. Các hoạt động thực hiện hiệu quả chuỗi cung ứng				X		X		
	7.4. Thu thập và trình bày dữ liệu trong hoạt động cung ứng				X				
15	**Thảo luận Chương 6,7**			X	X	X	X	X	X

7. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

✓ Giảng viên sẽ tập trung hướng dẫn học, tư vấn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập lớn, kết quả kiểm tra và các nội dung lý thuyết chính mỗi chương phù hợp với yêu cầu về khả năng ứng dụng cao của học phần.

✓ Giảng viên sẽ giới thiệu các cách thức ứng dụng lý thuyết vào thực tế một doanh nghiệp trong các công việc liên quan đến quản trị sản xuất.

✓ Sinh viên tập trung nghiên cứu lý thuyết, thực hiện áp dụng các lý thuyết vào doanh nghiệp thực tế (do sinh viên hoặc nhóm chủ động lựa chọn). Sinh viên cần hoàn thành có sáng tạo các yêu cầu/ nhiệm vụ của giảng viên giao.

✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

8. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

8.1. Cách đánh giá

TT	Điểm thành phần (Tỷ lệ %)	Quy định *(Theo QĐ số 686/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 10/10/2018)*	Chuẩn đầu ra học phần								
			G1.1	G1.2	G1.3	G2.1	G2.2	G2.3	G2.4	G3.1	G3.2
1	Điểm quá trình (40%)	1. Kiểm tra định kỳ lần 1 + Hình thức: *Tự luận* + Thời điểm: *Tuần 7* + Hệ số: *2*	X	X		X			X	X	X
		2. Kiểm tra định kỳ lần 2 + Hình thức: *Tự luận* + Thời điểm: *Tuần 15* + Hệ số: *2*			X	X	X	X	X	X	X

		3. Kiểm tra định kỳ lần 3 + Hình thức: *Nộp bài tập lớn theo tình huống ứng dụng* + Thời điểm: *Tuần 15* + Hệ số: *2*		X	X	X	X	X	X	X	X
		4. Kiểm tra thường xuyên + Hình thức: *Tham gia thảo luận, kiểm tra 15 phút, hỏi đáp, bài tập trên lớp* + Số lần: *Tối thiểu 1 lần/sinh viên* + Hệ số: *1*							X	X
		5. Kiểm tra chuyên cần + Hình thức: *Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp* + Số lần: *1 lần, vào thời điểm kết thúc học phần* + Hệ số: *3*							X	X
2	Điểm thi kết thúc học phần (60%)	+ Hình thức: *Tự luận* + Thời điểm: *Theo lịch thi học kỳ* + Tính chất: *Bắt buộc*	X	X	X	X	X	X	X	X	X

8.2. Cách tính điểm

✓ Điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra định kỳ, điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần, điểm học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

✓ Điểm chuyên cần được tính theo thời gian tham gia học tập trên lớp, cụ thể:

- Đi học đủ số tiết được tính: 10 điểm;
- Nghỉ học dưới 10% số tiết được tính: 8 điểm;
- Nghỉ học từ 10% đến dưới 20% số tiết được tính: 6 điểm;
- Nghỉ học từ 20% đến dưới 35% số tiết được tính: 4 điểm;
- Nghỉ học từ 35% đến dưới 50% số tiết được tính: 2 điểm;
- Nghỉ học từ 50% số tiết trở lên được tính: 0 điểm.

✓ Điểm học phần được xác định bởi điểm thi kết thúc học phần (chiếm tỷ trọng 60%) và điểm quá trình (chiếm tỷ trọng 40%). Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang

điểm 4 theo quy định về quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

✓ Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

✓ Sinh viên nghỉ học từ 50% số tiết trở lên (dù có lý do hay không có lý do) trong chương trình sẽ bị cấm thi và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.

✓ Tham dự các tiết học lý thuyết.

✓ Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao.

✓ Tham dự kiểm tra định kỳ, thi kết thúc học phần.

✓ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học theo hướng dẫn.

9.2. Quy định về hành vi lớp học

✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

✓ Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 05 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

✓ Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

✓ Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

9.3. Quy định về học vụ

✓ Các vấn đề liên quan đến xin bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, chấm phúc khảo, kỷ luật trường thì được thực hiện theo quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

10. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

10.1. Tài liệu học tập:

1. Tài liệu học tập Quản trị chuỗi cung ứng, Trường Đại học kinh tế kỹ thuật công nghiệp (2018).

10.2. Tài liệu tham khảo:

2. GS.TS. NGƯT Đặng Đình Đào – TS. Nguyễn Minh Sơn (2012), *Dịch vụ Logistics ở Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế*, NXB Chính trị Quốc Gia.

3. TS. Nguyễn Thành Hiếu (2015), *Quản trị chuỗi cung ứng*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

4. TS. Trương Đức Lực – Ths. Nguyễn Đình Trung (2011), *Giáo trình Quản trị tác nghiệp*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

5. F. Robert Jacobs & Richard B. Chase (2015), *Quản trị vận hành và chuỗi cung ứng*, NXB Kinh tế TPHCM.

6. David Blanchard (2006), *Quản trị chuỗi cung ứng - Những trải nghiệm tuyệt vời*, NXB tổng hợp TP Hồ Chí Minh.

7. Michael Hugos (2010), *Tinh hoa quản trị chuỗi cung ứng*, NXB Tổng hợp TP.HCM.

11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

✓ Khoa Quản trị kinh doanh và Bộ môn Quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giáo viên tham gia giảng dạy thực hiện.

✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.

✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

12. CẤP PHÊ DUYỆT

Hà nội, ngày 10 tháng 12 năm 2018

Trưởng khoa	**Trưởng bộ môn**	**Người biên soạn**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
TS. Lưu Khánh Cường	**TS. Nguyễn Thị Phượng**	**ThS. Nguyễn Thị Huyền**